TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2018/HS-PT
Ngày 07-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huấn

2. Ông Vũ Văn Lệ

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 7/HSPT ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Trần Hữu V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 244/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Hữu V giới tính: nam; sinh ngày 07 tháng 4 năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: X và bà: H; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010); tiền sự: không;

Tiền án:

- Ngày 18/8/1998, bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 85/HSST)

- Ngày 23/7/1998, bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" (Bản án số 71/HSST).

Trần Hữu V đã thi hành xong khoản tiền tại Bản án số 71/HSST ngày 23/7/1998; chưa thi hành các khoản theo Bản án số 85/HSST ngày 18/8/1998 (Công văn số 1831/CCTHADS ngày 09/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7)

- Ngày 18/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 38/2010/HSST). Bị cáo V kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 24/6/2010, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy án sơ thẩm để xét xử lại (Bản án số 293/2010/HSPT). Ngày 17/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 09/2011/HSST). Trần Hữu V đã thi hành xong khoản tiền tại Bản án số 09/2011/HSST ngày 17/01/2011 (Công văn số 3871/CCTHA ngày 18/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi);

Bị bắt tạm giam ngày: 18-5-2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 18-5-2017, Trần Hữu V điều khiển xe gắn máy hiệu SYM Attila biển số 54P9-8264 lưu thông trên đường. Khi đến trạm xe bus số 31 (trước đường G, phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) thì nhìn thấy bà Trần Ngọc Tuyết T đang đứng chờ xe bus, trên tay cầm chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu trắng để sử dụng. Bị cáo liền quay đầu xe chạy ngược chiều áp sát trước mặt bà T rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại của bà T, sau đó tăng ga bỏ chạy ngược chiều từ Đường G về hướng Đường J. Bà T tri hô, lúc này có các ông L và ông M (trinh sát công an Quận 1) phát hiện, đuổi theo xe của bị cáo đến giao lộ Đường G, phường F thì bắt giữ được bị cáo, chiếc điện thoại của bà T rớt xuống đất làm vỡ màn hình, ông Linh và ông Minh thu giữ vật chứng, đưa bị cáo về công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 071/KLĐGTS ngày 10/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1 thể hiện:

Các thành viên của Hội đồng định giá thống nhất thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 giá bán lẻ bình quân khảo sát của 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng, với giá: 1.700.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 244/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu V phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Trần Hữu V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-5-2017.

Ngoài ra, bản án tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 13-12-2017, bị cáo Trần Hữu V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hữu V khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 18-5-2017, tại trạm xe bus số 31 (trước số 82 Đường G, phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Trần Hữu V (đang điều khiển xe gắn máy) đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 6 của bà Trần Ngọc Tuyết T rồi tẩu thoát. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử bị cáo Trần Hữu V về tội "Cướp giật tài sản" là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Trần Hữu V kháng cáo, đơn kháng cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, Trần Hữu V đã sử dụng xe gắn máy làm phương tiện, chạy ngược chiều, áp sát bị hại để chiếm đoạt tài sản, bản thân bị cáo có tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm. Đây là các tình tiết định khung quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại....

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hữu V.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu V phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Trần Hữu V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-5-2017.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 1; (2)
- TAND Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) (7).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Kim Loan